

Số: 154/ KH-THTC2

Tam Nông, ngày 9 tháng 9 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện các khoản thu đầu năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 55/ 2011/TT-BGDĐT , ngày 22 tháng 11 năm 2011 về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc dân;

Thực hiện Kế hoạch 166/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Nghị quyết 20/2022/NQ-UBND, ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Ủy Ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Công văn số 1396/SGDĐT- KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục công lập năm học 2024 - 2025. (gọi tắt là CV 1396/SGDĐT);

Căn cứ Công văn số 388/CTDTH-TTHT ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Cục thuế tỉnh Đồng Tháp về chính sách thuế GTGT và thuế TNDN (gọi tắt CV 388/CTDTH);

Căn cứ công văn số 659/PGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tam Nông về việc thực hiện chương trình Vnedu, Sổ liên lạc điện tử và tăng cường quản lý, điều hành giáo dục trên địa bàn huyện;

Căn cứ công văn số 1230/BHXXH-TST ngày 24 tháng 7 năm 2024 của BHXH huyện Tam Nông về việc thông báo mức đóng bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên từ 01/7/2024;

Căn cứ Công văn số 3149/UBND-VX ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông, về việc triển khai hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục công lập năm học 2024 – 2025;

Công văn số 791/PGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thực hiện các khoản thu và sử dụng của các trường năm học 2024 - 2025,

Căn cứ Công văn số 08/2024-CV-THP của Công ty Bảo hiểm BIDV Cứu Long ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc triển khai bảo hiểm giáo viên – học sinh năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Công văn 138/CV-BVĐT ngày 16 tháng 7 năm 2024 của công ty Bảo Việt Đồng Tháp, V/v triển khai bảo hiểm CBQLGD, giáo viên và học sinh năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Thông báo 779/TTKD ĐT-ĐHNV ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm Kinh doanh VNPT Đồng Tháp về việc triển khai giải pháp công nghệ thông tin cho ngành Giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1207/SGDĐT-GDMNTH ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp về việc hướng dẫn tổ chức dạy học ngoại ngữ của ngành học mầm non và cấp tiểu học năm học 2023-2024.

Căn cứ biên bản họp hội đồng giáo viên ngày 06 tháng 9 năm 2024, về việc triển khai dự thảo các khoản thu năm học 2024-2025;

Căn cứ Biên bản họp Phụ huynh toàn trường ngày 06 tháng 9 năm 2024 về việc triển khai các khoản thu năm học 2024 - 2025;

Căn cứ biên bản thỏa thuận giữa Ban ĐDCMHS năm học 2024 - 2025 và nhà trường ngày 06 tháng 9 năm 2024 về việc thỏa thuận thống nhất các khoản thu dịch vụ phục vụ và dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, Trường Tiểu học Tràm Chim 2 xây dựng kế hoạch các khoản thu trong năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

## **I. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ CÁC KHOẢN THU**

1. Thực hiện các khoản thu phải theo đúng nội dung, định mức theo quy định hiện hành; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, thu nhập trên từng địa bàn; sử dụng đúng mục đích và hiệu quả; mở sổ theo dõi thu, chi, thực hiện công tác kế toán theo quy định.

2. Hiệu trưởng triển khai và công khai rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh (CMHS) toàn trường.

3. Các khoản thu thỏa thuận: Nội dung phải lập dự toán thu, chi rõ ràng, chi tiết; có văn bản thỏa thuận thống nhất giữa nhà trường và Ban đại diện CMHS trường sau khi được sự đồng thuận từ CMHS các lớp, phiên họp hội đồng trường,...

4. Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

5. Tổ chức thu các khoản thu thực hiện tại tổ thu không giao cho giáo viên dạy lớp thu các khoản thu từ học sinh, CMHS, các tổ chức, cá nhân. Công khai tài

khoản của đơn vị và hướng dẫn cụ thể các hình thức thanh toán như: qua tài khoản, mã thanh toán QRCode để cha mẹ học sinh biết và thực hiện. Trường hợp CMHS đến nộp các khoản thu bằng tiền mặt thì bộ phận tổ thu làm thủ tục thu tiền.

## II. CÁC KHOẢN THU

### 1. Thu theo văn bản quy định

Thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, thu theo Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2022 Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

#### 1.1. Dịch vụ phục vụ

##### 1.1.1. Bán trú

\* **Lớp 1, lớp 2:** 39.000 đồng/ngày x 16 ngày/tháng = 624.000 đồng/tháng/hs

##### Cụ thể:

- Thuê dịch vụ cung cấp thức ăn: 26.100 đồng/ngày/học sinh
- Nộp thuế: 5% GTGT và 5% TNDN: 2.900 đồng/ngày/học sinh (Nhà trường có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định)
- Quản lý chăm sóc học sinh buổi trưa: 9.000 đồng/ngày/học sinh
- Nộp thuế: 5% GTGT và 5% TNDN: 1.000 đồng/ngày/học sinh (Nhà trường có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định)

\* **Lớp 3,4,5:** 42.000 đồng/ngày x 16 ngày/tháng = 672.000 đồng/tháng/hs

##### Cụ thể:

- Thuê dịch vụ cung cấp thức ăn: 28.800 đồng/ngày/học sinh
- Nộp thuế: 5% GTGT và 5% TNDN: 3.200 đồng/ngày/học sinh (Nhà trường có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định)
- Quản lý chăm sóc học sinh buổi trưa: 9.000 đồng/ngày/học sinh
- Nộp thuế: 5% GTGT và 5% TNDN: 1.000 đồng/ngày/học sinh (Nhà trường có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định)

##### 1.1.2. Vệ sinh khu vệ sinh chung của học sinh

7.000đ/1 học sinh/tháng x 9 tháng = 63.000 đ/năm/học sinh.

3.500 đ/1 học sinh/tháng x 9 tháng = 31.500 đ/năm/học sinh (Hộ cận nghèo)

- Trích nộp thuế: 2% GTGT và 2% TNDN theo quy định hiện hành.

**Ghi chú:** do thời gian tựu trường trước 2 tuần cần phải dọn dẹp vệ sinh khuôn viên trường và khu vực vệ sinh chung của học sinh để chuẩn bị tươm tất cho học

sinh đến trường. Thời gian thực học của học sinh là 35 tuần. Tổng thời gian học và chuẩn bị là 37 tuần, do đó nhà trường thực hiện thu tiền vệ sinh là 9 tháng/học sinh.

## **1.2. Dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục**

- Tiếng Anh tăng cường với người nước ngoài:

40.000 đồng/tiết/học sinh x 4 tiết/tháng = 160.000 đ/tháng/học sinh

Trong đó: 2% thuế TNDN bên công ty có trách nhiệm nộp thuế theo quy định.

- Giáo dục kỹ năng sống:

15.000 đồng/tiết/học sinh x 4 tiết/tháng = 60.000 đồng/tháng

Trong đó: 2% thuế TNDN bên công ty có trách nhiệm nộp thuế theo quy định.

## **2. Khoản thu thực hiện thống nhất toàn trường**

**Sổ liên lạc điện tử:** 60.000 đồng/học sinh/năm.

Thu theo Thông báo 779/TTKD ĐT-ĐHNV ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm Kinh doanh VNPT Đồng Tháp về việc triển khai giáp pháp công nghệ thông tin cho ngành Giáo dục năm học 2024-2025;

## **3. Khoản thu khác**

### **3.1. Thu hộ: Bảo hiểm y tế học sinh**

- Chỉ tiêu: Phân đầu vận động học sinh tham gia BHYT đạt tỉ lệ 100%.

- Đối tượng: Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 năm học 2024-2025 (trừ học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo).

- Nhà nước hỗ trợ 40% mức đóng. Học sinh đóng 60% mức đóng còn lại.

- Phương thức đóng trong năm học 2024-2025, thực hiện thu, nộp tiền và phát hành thẻ BHYT học sinh tập trung làm 3 đợt như sau:

- Thu theo Công văn số 1170/HDLN/BHXXH-GDDT ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Tháp về việc hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh. Cụ thể:

#### **a) Đợt 1: Đối với học sinh lớp 1**

Thu, nộp tiền và cấp phát thẻ BHYT theo số tháng đã đóng tiền, tương ứng với 15, 14, 13 tháng, cụ thể như sau:

- Có ngày, tháng sinh trước ngày 01/10/2018 (có thẻ BHYT trẻ em giá trị đến 30/09/2024): Thu và nộp tiền đến ngày 25/9/2024, thẻ có giá trị 01/10/2024 đến 31/12/2025 (15 tháng), số tiền: 63.180 đồng x 15 tháng = 947.700 đồng.

- Có ngày, tháng sinh từ 02/10/2018 đến 01/11/2018 (có thẻ BHYT trẻ em giá trị đến 31/10/2024): Thu và nộp tiền đến ngày 25/10/2024, thẻ có giá trị từ 01/11/2024 đến 31/12/2025 (14 tháng). Số tiền: 63.180 đồng x 14 = 884.520 đồng.

- Có ngày, tháng sinh từ 02/11/2018 đến 01/12/2018 (có thẻ BHYT trẻ em giá trị đến 30/11/2024): Thu và nộp tiền đến ngày 25/11/2024, thẻ có giá trị từ 01/11/2024 đến 31/12/2025 (13 tháng), số tiền 63.180 đồng x 13 = 821.340 đồng.

#### **b) Đợt 2:**

- Học sinh lớp 1: Có ngày, tháng sinh từ 02/12/2018 đến 31/12/2018 (có thẻ BHYT trẻ em giá trị đến 31/12/2024): Thu và nộp tiền đến ngày 25/12/2024, thẻ có giá trị từ 01/01/2025 đến 31/12/2025 (12 tháng), số tiền 63.180 đồng x 12 = 758.160 đồng.

- Học sinh lớp 2, 3, 4, 5: Thu và nộp tiền đến ngày 25/12/2024, thẻ có giá trị từ 01/01/2025 đến 31/12/2025 (12 tháng), số tiền 63.180 đồng x 12 = 758.160 đồng.

#### **c) Đợt 3: Đối với học sinh lớp 2, 3, 4, 5**

Tổ chức thu và phát hành thẻ 09 tháng, thẻ có giá trị từ 01/04/2025 đến 31/12/2025. Thu và nộp tiền đến ngày 25/03/2025, số tiền: 63.180 đồng x 9 tháng = 568.620 đồng.

### **3.2. Khoản thu tự nguyện**

#### **- Thu hộ Bảo hiểm tai nạn học sinh**

+ Trường tạo điều kiện và phối hợp với các tổ chức bảo hiểm để thực hiện công tác bảo hiểm cho học sinh, chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến để CMHS, học sinh tự nguyện tham gia.

+ Thu theo Thông báo số 08/2024-CV-THP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Công ty BH BIDV Cửu Long về việc triển khai bảo hiểm Giáo viên - Học sinh năm học 2024 – 2025;

. Đối tượng: Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 năm học 2024-2025.

. Đối với học sinh bình thường: 150.000 đồng/năm/học sinh.

. Đối với học sinh cận nghèo: 75.000 đồng/năm/học sinh. (khi tham gia BHTN tại Bảo Việt)

. Miễn giảm 100% cho đối tượng học sinh là con Thương binh, Liệt sĩ, khuyết tật, mồ côi cha lẫn mẹ, hộ nghèo, cận nghèo.

#### **- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS:**

+ Thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS. Việc thu, chi kinh phí của

Ban đại diện cha mẹ học sinh phải bảo đảm nguyên tắc công khai minh bạch, dân chủ theo quy định.

+ Kinh phí hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học sinh lớp là nguồn đóng góp của cha mẹ học sinh cho Ban đại diện cha mẹ học sinh theo nguyên tắc tự nguyện (không bắt buộc); không thu bình quân đối với cha mẹ học sinh, học sinh; Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp tổ chức thu, quản lý trực tiếp và sử dụng đúng quy định nguồn thu này cụ thể:

+ Trích nộp về cho Ban đại diện cha mẹ học sinh trường theo khuyến nghị của cuộc họp toàn thể các Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp đầu năm học

+ Phần kinh phí giữ lại: Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp chủ trì phối hợp với GVCN lớp dự kiến kế hoạch chi tiêu kinh phí được đóng góp của cha mẹ học sinh cho Ban đại diện cha mẹ học sinh và chỉ sử dụng sau khi đã được toàn thể các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp thống nhất ý kiến. phần kinh phí được giữ lại theo đúng quy định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT, không lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản thu ngoài quy định: Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường, trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh, khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường, hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục, sửa chữa nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường:

. Được trích từ kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp theo kiến nghị của cuộc họp toàn thể các Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp đầu năm học, sau khi đã dự toán phần chi cần thiết cho lớp.

. Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh trường cùng Hiệu trưởng xây dựng, thống nhất và quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí được kinh phí trích từ Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp và chỉ sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất ý kiến theo đúng qui định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT, không lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản thu ngoài quy định: Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường, trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh, khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường, hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục, sửa chữa nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

. Việc thu, chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ; sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

#### 4. Các khoản tài trợ

Thu tài trợ cho nhà trường theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT: nhà trường chưa có kế hoạch vận động. Khi thấy cần thiết sẽ lập kế hoạch vận động. Nhà trường chưa có kế hoạch vận động. Khi thấy cần thiết sẽ lập kế hoạch vận động.

## II. HÌNH THỨC THU

- Cách 1: Quét mã thanh toán QRCode qua áp điện thoại tại bảng thông báo.
- Cách 2: Tên tài khoản: Trường Tiểu học Tràm Chim 2 Số tài khoản: 8660000303. Mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Đồng Tháp (BIDV).
- Cách 3: Tại bộ phận thu của nhà trường (phòng y tế của trường).

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhà trường thành lập tổ thu và phân công từng thành viên, tổ thu hàng ngày báo kết quả thu các khoản cho Hiệu trưởng.

2. Giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách cung cấp tài khoản của nhà trường qua thẻ ngân hàng trên Zalo nhóm lớp, Webse và bảng tin của trường.

3. Phối hợp cùng Ban đại diện CMHS trường hỗ trợ công tác thu các khoản đầu năm của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch các khoản thu đầu năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học Tràm Chim 2 ./.

#### Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Ban ĐDHCMHS;
- CBQL, GV, NV trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**TIỂU HỌC**  
**TRÀM CHIM 2**  
**QUẬN THỊ LOAN**  
**NGUYỄN THỊ LOAN**

*Tam Nông, ngày tháng 9 năm 2024*  
**DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỞNG PHÒNG**

Số: 86 /QĐ-THTC2

Tam Nông, ngày 09 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Thành lập Tổ thu các khoản thu đầu năm**  
**Năm học: 2024-2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÀM CHIM 2**

Căn cứ số 110/PGDĐT-TCCB ngày 30 tháng 10 năm 2012 của Phòng GDĐT Tam Nông về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về công tác tổ chức;

Căn cứ kế hoạch số 150/KH/THTC2, kế hoạch thu các khoản thu đầu năm, ngày tháng năm 2024 của trường Tiểu học Tràm Chim 2 năm học 2024-2025;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay thành lập Tổ thu các khoản thu đầu năm năm học 2024-2025, thuộc trường Tiểu học Tràm Chim 2 gồm các thành viên:

- |                              |             |              |
|------------------------------|-------------|--------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Loan        | Hiệu trưởng | - Tổ trưởng  |
| 2. Bà Nguyễn Thị Trúc Phương | Kế toán     | - Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Thanh Ngọc  | Thủ quỹ     | - Thành viên |
| 4. Dương Tiến Thân           | văn thư     | - Thành viên |

**Điều 2.** Nhiệm vụ của từng thành viên trong Tổ thu:

a. Tổ trưởng chỉ đạo thành viên thu các khoản thu theo kế hoạch của nhà trường.

b. Các thành viên tiến hành thu và tổng kết số tiền thu được hàng ngày và gửi vào tài khoản của trường. Thời gian thu từ ngày 12/9/2024.

**Điều 3.** Bộ phận Tài chính, bộ phận chuyên môn, các Tổ trưởng chuyên môn và các ông (bà) có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Phòng GD-ĐT (báo cáo);
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Loan



**THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024 - 2025**

Căn cứ Công văn số 1396/SGDDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn các khoản thu trong các cơ sở giáo dục công lập năm học 2024 - 2025

Trường TH Tràm Chim 2 thông báo các khoản thu năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền/tháng	Hình thức	Căn cứ	Ghi chú
1	Tổ chức bán trú Lớp 1, 2	624.000	Thu theo tháng	Nghị quyết số 20/2022/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp	Văn bản thống nhất giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh trường
	Tổ chức bán trú Lớp 3,4,5	672.000	Thu theo tháng		
2	Học thêm tiếng nước ngoài tăng cường (GV người nước ngoài)	160.000	Thu theo tháng	Nghị quyết số 20/2022/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp	Văn bản thống nhất giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh trường
3	Kỹ năng sống	60.000	Thu theo tháng	Nghị quyết số 20/2022/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp	Văn bản thống nhất giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh trường
4	Bảo hiểm y tế 15 tháng	947.700	Thu theo đợt	Căn cứ công văn số 01/SY-BHXX Tam Nông, ngày 24 tháng 7 năm 2024 của BHXH huyện Tam Nông về việc thông báo mức đóng bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên từ ngày 1/7/2024	Ngày sinh từ 01/01/2018 -> 01/10/2018
	Bảo hiểm y tế 14 tháng	884.520			Ngày sinh từ 02/10/2018 -> 01/11/2018
	Bảo hiểm y tế 13 tháng	821.340			Ngày sinh từ 02/11/2018 -> 01/12/2018
	Bảo hiểm y tế 12 tháng	758.160			Ngày sinh từ 02/12/2018 trở về sau
5	Bảo hiểm tai nạn	150.000	Thu theo đợt	Căn cứ công văn số 138/CV-BVĐT ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Công ty bảo việt Đồng Tháp về việc triển khai bảo hiểm Cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh năm học 2024-2025	
		75.000			Hộ nghèo, cận nghèo
6	Tiền vệ sinh khu vệ sinh chung cho học sinh	7.000	Thu theo tháng	Nghị quyết số 20/2022/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp	Văn bản thống nhất giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh trường Hộ cận nghèo giảm 50%
		3.500			
7	Số liên lạc điện tử	60.000	Tự nguyện	Theo báo giá đơn vị cung cấp	Công văn 659/PGD-ĐT ngày 28 tháng 08 năm 2023 của Phòng Giáo Dục đào Tạo Tam Nông về việc thực hiện chương trình VneDu Số liên lạc điện tử và tăng cường quản lý, điều hành giáo dục trên địa bàn huyện

\*Thông báo này gồm có 7 mục thu

NGƯỜI LẬP BẢNG

(Ký tên, ghi họ và tên)

Nguyễn Thị Trúc Phương

Tam Nông, ngày 06 tháng 9 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, ghi họ và tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Loan